| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐƠN DƯƠNG**<br>TỈNH LÂM ĐỒNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 50/2023/QĐST – DSST | *Đơn Dương, ngày 01 tháng 6 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 146, 147, 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 471 của Bộ luật Dân Sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 86/2023/TLST - DS ngày 08/5/2023.

## XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Thu N, sinh năm: 1974; Địa chỉ: số nhà 169 thôn NN1, xã KĐ, huyện DD, tỉnh Lâm Đồng.

*Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn*: Bà Đặng Thị Mỹ N, sinh năm: 1988; Địa chỉ: số nhà 194 HBT, phường 6, TP. DL, tỉnh Lâm Đồng.

*Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1955; Địa chỉ: thôn NH 1, xã KD, huyện DD, tỉnh Lâm Đồng.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Thu N số tiền 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng).

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị L được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội. Bà Nguyễn Thị Thu N nhận chịu 875.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Thu N số tiền 875.000

đồng còn thừa theo biên lai thu tiền số 0009334 ngày 04/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đơn Dương.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- THADS huyện Đơn Dương;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Minh Nhựt**